

Số: 19 /BC-TCĐL

Hà Nội, ngày 24 tháng 02 năm 2023

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022,
KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2023**

Kính gửi: Quý vị Cổ đông,

Ban Điều hành Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực (EVNFinance) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và định hướng, các mục tiêu Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2023.

**PHẦN I
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022**

Năm 2022, tăng trưởng GDP đạt 8,02%, CPI bình quân tăng 3,15%. Về hoạt động của hệ thống ngân hàng, tổng phương tiện thanh toán tăng 3,85%, huy động vốn của các tổ chức tín dụng tăng 5,99%, tăng trưởng tín dụng của nền kinh tế đạt 12,87%. Trong diễn biến khó khăn của nền kinh tế thế giới và Việt Nam, các doanh nghiệp đã phải đối mặt với những khó khăn, thách thức rất lớn.

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022

1. Những chỉ tiêu kết quả chính

- Tại 31/12/2022, Tổng tài sản đạt 42.197 tỷ đồng, tăng 30% so thực hiện năm 2021.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2022 đạt 455,3 tỷ đồng, tăng 10,6% so với thực hiện năm 2021, hoàn thành vượt kế hoạch năm 2022 đề ra.
- Tổng Nguồn vốn huy động tại 31/12/2022 đạt 36.875 tỷ đồng, tăng 32,8% so thực hiện năm 2021.
- Tỷ lệ nợ xấu NPL tại 31/12/2022 là 1,64%.
- Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu CAR tại 31/12/2022 là 11,5%, trong năm luôn duy trì ở mức cao hơn mức quy định tối thiểu 9% của Ngân hàng Nhà nước.

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chi tiêu	Kế hoạch 2022	Thực hiện năm 2022	
			Thực hiện	%/Kế hoạch
1	Vốn Điều lệ	3.510,6	3.510,6	100%
2	Tổng Tài sản	37.027	42.197	114%
3	Lợi nhuận trước thuế	452,8	455,3	100,6%
4	Tỷ lệ nợ xấu NPL	< 2%	1,64%	
5	Tỷ lệ an toàn vốn CAR	> 9%	11,5%	

2. Đánh giá Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022

2.1. Tăng trưởng Tín dụng an toàn, hiệu quả

Tại 31/12/2022, tổng dư nợ tín dụng của EVNFinance đạt 24.623 tỷ đồng. Trong bối cảnh kinh tế Việt Nam vừa phải tiếp tục khắc phục những ảnh hưởng tác động sâu sắc bởi đại dịch Covid, vừa phải đối mặt với những thách thức lớn từ những bất ổn chính sách kinh tế thế giới,... EVNFinance đã đặt mục tiêu phù hợp và có những giải pháp hữu hiệu, thực hiện tăng trưởng tín dụng hiệu quả, an toàn, hỗ trợ doanh nghiệp và người dân tiếp cận được nguồn vốn tín dụng với lãi suất phù hợp, vượt qua giai đoạn khó khăn. Kết quả tăng trưởng hoạt động tín dụng sẽ tạo nền tảng quy mô tài sản vững chắc cho các giai đoạn phát triển tiếp theo của EVNFinance. Quá trình thực hiện, EVNFinance luôn duy trì các nguyên tắc xuyên suốt, thực hiện cấp tín dụng trên các tiêu chí đảm bảo thận trọng, hiệu quả, an toàn hoạt động.

Trong năm 2022, Công ty đã tập trung vào tăng trưởng hoạt động trong lĩnh vực năng lượng, đặc biệt là năng lượng tái tạo, các dự án năng lượng xanh, cho vay phục vụ phát triển sản xuất kinh doanh và cho vay tiêu dùng hỗ trợ người dân tiếp cận nguồn vốn phục vụ nhu cầu đời sống. Tháng 7/2022, EVNFinance đã phát hành thành công 75 triệu USD (tương đương 1.725 tỷ đồng) Trái phiếu Xanh có sự bảo lãnh của đối tác nước ngoài, tập trung nguồn vốn phát triển tín dụng lĩnh vực năng lượng, đánh dấu một bước tiến rất lớn trong quá trình phát triển hoạt động tín dụng cũng như hoạt động huy động vốn của Công ty.

2.2. Kiểm soát tốt chất lượng tài sản

Chất lượng tài sản của Công ty luôn được đảm bảo. EVNFinance đảm bảo các tỷ lệ an toàn hoạt động theo quy định của Ngân hàng Nhà nước tại mọi thời điểm.

Công ty luôn vận hành tuân thủ chặt chẽ hệ thống các văn bản quy định, đảm bảo hành lang kiểm soát, giám sát tính tuân thủ của các hoạt động kinh doanh, đồng thời với việc vận hành hệ thống quản trị rủi ro phù hợp để xác định chính xác mức độ rủi ro để có biện pháp quản lý, phòng ngừa kịp thời và biện pháp xử lý thích hợp nhằm giảm thiểu rủi ro có thể xảy ra.

Tỷ lệ nợ xấu toàn Công ty tại 31/12/2022 là 1,64%, tại mọi thời điểm trong năm 2022 luôn ở mức dưới 2%, hoàn thành mục tiêu kế hoạch đã đề ra; đồng thời tuân thủ tuyệt đối và thấp hơn rất nhiều mức dưới 3% Ngân hàng Nhà nước quy định.

2.3. Tăng trưởng nguồn vốn bền vững, hiệu quả

Tổng nguồn vốn huy động đến 31/12/2022 đạt 36.875 tỷ đồng, tăng 32,8% so với cuối năm 2021, đảm bảo thanh khoản và an toàn hoạt động, tuân thủ nghiêm ngặt các tỷ lệ, chỉ số theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

Năm 2022, trong diễn biến khó khăn của nền kinh tế thế giới và Việt Nam, các tổ chức tín dụng đã phải đối mặt với những thách thức rất lớn, đặc biệt trong công tác huy động vốn. Trong bối cảnh đó, EVNFinance đã kiên định bám sát mục tiêu chiến lược, thực hiện hiệu quả các giải pháp nhằm phát triển quy mô, tăng cường cơ cấu nguồn vốn bền vững, an toàn và hiệu quả. Theo đó, Công ty đã áp dụng và thực hiện các chính sách huy động vốn phù hợp để đa dạng hóa nguồn vốn huy động, kiểm soát chi phí, tăng hiệu quả hoạt động, giảm thiểu các rủi ro phát sinh.

Bám sát mục tiêu mở rộng thị trường quốc tế trong hoạt động huy động vốn, trong năm 2022, EVNFinance tiếp tục tăng mạnh nguồn vốn huy động nước ngoài, từ các đối tác đã thiết lập quan hệ và các đối tác mới đến từ thị trường châu Âu. Đặc biệt, trong năm 2022, EVNFinance đã phát hành thành công 75 triệu USD Trái phiếu Xanh như đã nêu ở trên, được bảo lãnh thanh toán một phần bởi GuarantCo, một tổ chức quốc tế uy tín, khẳng định sự tin tưởng đối với EVNFinance từ các tổ chức tài chính quốc tế. Công ty hiện đang tiếp tục tiếp xúc, làm việc với một số Quỹ nước ngoài khác, dự kiến sẽ tiếp tục tăng nguồn vốn huy động từ nước ngoài trong thời gian tới.

Bên cạnh đó, tiếp theo những kết quả đạt được trong năm 2021, năm 2022 Công ty tiếp tục thực hiện phát hành giấy tờ có giá, gia tăng nguồn vốn huy động trung và dài hạn; thực hiện đa dạng hóa tệp các khách hàng tiềm năng, có vị thế trên thị trường nhằm huy động và duy trì nguồn vốn có kỳ hạn phù hợp, ổn định.

2.4. Duy trì hoạt động dịch vụ là một trong những hoạt động trọng yếu

Hoạt động Quản lý ủy thác cho vay lại là hoạt động dịch vụ trọng tâm của Công ty. Đến 31/12/2022, EVNFinance đang quản lý giải ngân, thực hiện cho vay lại các dự án với tổng giá trị cam kết tài trợ gần 5 tỷ USD. Các hoạt động kiểm soát chi, giải

ngân nhận nợ, các nghiệp vụ quản lý sau cho vay được triển khai đúng tiến độ yêu cầu. Công tác thu, trả nợ được thực hiện theo đúng quy định tại các văn kiện tín dụng, không phát sinh nợ xấu, nợ quá hạn.

Để đảm bảo chất lượng dịch vụ triển khai các dự án đã được giao, EVNFinance đã chú trọng đầu tư nguồn lực, đảm bảo năng lực cho các đơn vị nghiệp vụ để cung cấp dịch vụ tốt nhất đến khách hàng.

Ngoài việc tìm kiếm cơ hội, triển khai các dịch vụ tư vấn đã và đang thực hiện, Công ty phát triển các sản phẩm dịch vụ mới, đặc biệt là các sản phẩm, dịch vụ trong lĩnh vực Fintech, phù hợp với nhu cầu thị trường và định hướng phát triển kinh doanh của Công ty.

2.5. Phát triển công nghệ khẳng định vai trò then chốt

Chiến lược chuyển đổi số của EVNFinance tập trung bằng việc cải tiến quy trình và những hệ thống hiện có một cách liên tục xoay quanh 04 vấn đề điện toán đám mây, xử lý dữ liệu lớn (Big Data), công nghệ Mobile và mở rộng dịch vụ kinh doanh nền tảng (Platform). Trong năm, Công ty đã tiến hành nâng cấp, chuyển đổi hệ thống lõi (Core), đáp ứng nhu cầu quản trị, vận hành hoạt động. Trong bối cảnh chuyển đổi số là xu hướng phát triển của các doanh nghiệp, với chủ trương lấy công nghệ làm nền tảng để phát triển các sản phẩm tài chính, dịch vụ ngân hàng số cung cấp tới nhiều đối tượng khách hàng khác nhau trên mọi vùng miền đất nước, EVNFinance đã tiếp tục nghiên cứu, phát triển và hợp tác với nhiều đối tác là các tổ chức trung gian thanh toán, công nghệ tài chính để triển khai các sản phẩm dịch vụ có ứng dụng công nghệ hiện đại, chi phí phù hợp, nhanh chóng, tiện lợi an toàn cho khách hàng.

Công ty nhận thấy, việc lấy công nghệ số làm nền tảng để phát triển các sản phẩm, dịch vụ tài chính theo định hướng Tech-Fin là nhiệm vụ quan trọng trong quá trình phát triển của Công ty theo đúng định hướng, lộ trình đã đề ra.

2.6. Cũng cố nền tảng hỗ trợ bền vững

Tiếp tục thực hiện tái cấu trúc bộ máy tổ chức, tiếp theo việc thành lập Khối Công nghệ số, Khối Nguồn vốn, Khối Tài chính Kế toán, trong năm 2022, Công ty thành lập và vận hành hiệu quả hoạt động Khối Pháp chế và Tuân thủ, Khối Nguồn Nhân lực phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.

Tại thời điểm 31/12/2022, tổng số lượng nhân sự của Công ty bao gồm Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, cán bộ nhân viên tại Hội sở và 02 Chi nhánh là 455 người. Công ty luôn tập trung tuyển dụng nhân sự có kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực tài chính ngân hàng, đây cũng là một nhân tố thuận lợi cho Công ty.

Bên cạnh những nỗ lực mang lại hiệu quả kinh doanh nêu trên, Công ty đã chú trọng công tác tạo dựng nền tảng hỗ trợ - củng cố văn hóa doanh nghiệp, tác phong làm việc chuyên nghiệp, hiệu quả; các hoạt động kinh doanh và tác nghiệp hàng ngày của Công ty phù hợp theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; áp dụng hệ thống quản lý An toàn thông tin (ISMS) phục vụ cho các hoạt động kinh doanh theo tiêu chuẩn ISO/IEC 27001:2013.

Báo cáo Tài chính năm 2022 đã được kiểm toán của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực đính kèm.

PHẦN II

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2023

I. Định hướng - Mục tiêu

Cùng với những kết quả đạt được trong năm 2022 nêu ở phần trên, EVNFinance tự tin để xác định các mục tiêu cho năm 2023, cụ thể như sau:

1. Tổ chức triển khai và kết thúc đợt tăng vốn điều lệ của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2022 phê duyệt.
2. Tăng trưởng nguồn vốn để đảm bảo nguồn vốn ổn định vững chắc và thực hiện điều phối vốn một cách hiệu quả vào các lĩnh vực kinh doanh chủ chốt. Tiếp tục mở rộng và đẩy mạnh hơn nữa quy mô huy động nguồn vốn từ các thị trường quốc tế và các đối tác quốc tế.
3. Tăng trưởng quy mô, đảm bảo hiệu quả hoạt động và an toàn hoạt động.
4. Phát triển Tín dụng xanh tiếp tục được xác định là ưu tiên hàng đầu.
5. Tiếp tục duy trì các hoạt động dịch vụ, trọng tâm là hoạt động Quản lý ủy thác & Cho vay lại và duy trì tỷ trọng thu nhập từ hoạt động dịch vụ phi tín dụng trong tổng thu nhập của Công ty.
6. Đẩy mạnh phát triển các sản phẩm mới dựa trên nền tảng công nghệ số và có hàm lượng công nghệ cao, không ngừng vươn lên với những bước tiến mạnh mẽ trong việc xây dựng hệ sinh thái sản phẩm, dịch vụ đa dạng, mang đến nhiều trải nghiệm mới cho khách hàng, gắn liền với lợi thế cạnh tranh của Công ty, đặc biệt trong lĩnh vực năng lượng xanh và năng lượng tái tạo.
7. Tập trung công tác xây dựng hình ảnh, thương hiệu và chiến lược marketing của Công ty để tăng cường nhận diện thương hiệu với các đối tác nước ngoài.
8. Tiếp tục định vị EVNFinance bằng hệ thống xếp hạng tín nhiệm quốc tế.

II. Kế hoạch kinh doanh 2023 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023
Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2023

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	
			Kế hoạch	%/ TH 2022
1	Tổng Tài sản	42.197	49.790	117%
2	Lợi nhuận trước thuế	455,3	560,0	123%

Trân trọng báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- Lưu: VT, TCKT (TCKH).

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hoàng Hải

Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022



Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực

THÔNG TIN CHUNG

CÔNG TY

Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực (gọi tắt là “Công ty”) là một Công ty cổ phần được thành lập tại nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam theo Giấy phép hoạt động số 187/GP-NHNN ngày 07 tháng 07 năm 2008 do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (“NHNNVN”) cấp, sửa đổi bổ sung theo Quyết định số 1712/QĐ-NHNN ngày 07 tháng 10 năm 2022. Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 0102806367 ngày 08 tháng 07 năm 2008 và được sửa đổi lần thứ mười bốn ngày 04 tháng 11 năm 2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, vốn điều lệ của Công ty là 3.510.640.310.000 VND.

Hoạt động chính của Công ty bao gồm:

- ▶ Huy động vốn dưới các hình thức nhận tiền gửi, phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu; vay vốn của tổ chức tín dụng, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật; vay tái cấp vốn tại Ngân hàng Nhà nước;
- ▶ Cho vay, bao gồm cả cho vay trả góp và cho vay tiêu dùng; chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng, các giấy tờ có giá khác; và
- ▶ Các hoạt động khác trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng bao gồm mở và quản lý tài khoản tiền gửi, tiền vay cho khách hàng; góp vốn mua cổ phần; đại lý kinh doanh bảo hiểm; cung ứng dịch vụ tư vấn; cung ứng dịch vụ quản lý và bảo quản tài sản; mua bán trái phiếu Chính phủ; kinh doanh ngoại hối.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng Quản trị của Công ty trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Hoàng Văn Ninh	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 25 tháng 05 năm 2012
Ông Nguyễn Hoàng Hải	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 06 tháng 01 năm 2020
Ông Lê Mạnh Linh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 10 tháng 06 năm 2020
Bà Cao Thị Thu Hà	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 24 tháng 04 năm 2015
Ông Phạm Trung Kiên	Thành viên độc lập	Bổ nhiệm ngày 27 tháng 04 năm 2021
Bà Nguyễn Thúy Trang	Thành viên độc lập	Bổ nhiệm ngày 26 tháng 04 năm 2018

BAN KIỂM SOÁT

Ban Kiểm soát của Công ty trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Nguyễn Quốc Tuấn	Trưởng Ban	Bổ nhiệm ngày 26 tháng 04 năm 2017
Ông Lê Long Giang	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 27 tháng 04 năm 2021
Bà Đỗ Thị Hà	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 23 tháng 04 năm 2016
Ông Nguyễn Xuân Điệp	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 24 tháng 04 năm 2015

Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực

THÔNG TIN CHUNG (tiếp theo)

BAN ĐIỀU HÀNH

Ban Điều hành của Công ty trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Nguyễn Hoàng Hải	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 06 tháng 01 năm 2020
Ông Đào Lê Huy	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 15 tháng 04 năm 2020
Ông Hoàng Thế Hưng	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 15 tháng 06 năm 2020
Ông Lê Anh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 15 tháng 09 năm 2015
Ông Mai Danh Hiền	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 06 năm 2021
Ông Lâm Nguyễn Thiện Nhơn	Giám đốc Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 07 năm 2020
Ông Mai Xuân Đông	Giám đốc Chi nhánh Đà Nẵng	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 07 năm 2012
Ông Tống Nhật Linh	Kế toán trưởng	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 04 năm 2021

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến ngày lập báo cáo tài chính này là ông Nguyễn Hoàng Hải – Tổng Giám đốc.

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam là Công ty kiểm toán cho Công ty.

Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Ban Điều hành Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực ("Công ty") trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Điều hành Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính cho từng năm kế toán phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính này, Ban Điều hành cần phải:

- ▶ lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- ▶ thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- ▶ nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính; và
- ▶ lập báo cáo tài chính trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Điều hành Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ kế toán tuân thủ với hệ thống kế toán được áp dụng. Ban Điều hành cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Công ty và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Điều hành Công ty cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính kèm theo.

CÔNG BỐ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY

Theo ý kiến của Ban Điều hành Công ty, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



Ông Nguyễn Hoàng Hải
Tổng Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 09 tháng 02 năm 2023

Số tham chiếu: 12772428/66802096

BÁO CÁO KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH

**Kính gửi: Các cổ đông
Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực ("Công ty") được lập ngày 09 tháng 02 năm 2023 và được trình bày từ trang 6 đến trang 59, bao gồm báo cáo tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, báo cáo kết quả hoạt động và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và bản thuyết minh báo cáo tài chính đi kèm.

Trách nhiệm của Ban Điều hành Công ty

Ban Điều hành Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Hệ thống Kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.


Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.


Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 đã được doanh nghiệp kiểm toán khác kiểm toán và đưa ra kết luận chấp nhận toàn phần về báo cáo tài chính đó vào ngày 09 tháng 02 năm 2022.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Đặng Phương Hà
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 2400-2023-004-1



Hoàng Thị Hồng Minh
Kiểm toán viên
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0761-2023-004-1

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 09 tháng 02 năm 2023

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH
tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

	Thuyết minh	31/12/2022 triệu đồng	31/12/2021 triệu đồng
TÀI SẢN			
Tiền mặt, vàng bạc, đá quý	5	2.633	5.271
Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước	6	1.178.325	487.200
Tiền gửi và cho vay các tổ chức tín dụng khác	7	9.883.853	7.905.910
Tiền gửi tại các tổ chức tín dụng khác		9.883.853	4.651.460
Cho vay các tổ chức tín dụng khác		-	3.254.450
Cho vay khách hàng		23.956.552	16.629.192
Cho vay khách hàng	9	24.352.548	16.849.954
Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	10	(395.996)	(220.762)
Chứng khoán đầu tư	11	2.005.084	3.616.056
Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán		2.061.694	3.651.870
Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư		(56.610)	(35.814)
Góp vốn, đầu tư dài hạn	12	450.432	989.599
Đầu tư dài hạn khác		454.206	990.479
Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn		(3.774)	(880)
Tài sản cố định	13	81.882	87.700
<i>Tài sản cố định hữu hình</i>	<i>13.1</i>	<i>30.426</i>	<i>37.349</i>
Nguyên giá tài sản cố định		106.377	108.655
Khấu hao tài sản cố định		(75.951)	(71.306)
<i>Tài sản cố định vô hình</i>	<i>13.2</i>	<i>51.456</i>	<i>50.351</i>
Nguyên giá tài sản cố định		92.421	85.445
Hao mòn tài sản cố định		(40.965)	(35.094)
Tài sản Có khác	14	4.639.160	2.666.537
Các khoản phải thu	14.2	3.716.004	2.223.191
Các khoản lãi, phí phải thu	14.1	971.182	565.887
Tài sản Có khác	14.3	139.900	62.080
Các khoản dự phòng rủi ro cho các tài sản			
Có nội bảng khác	14.4	(187.926)	(184.621)
TỔNG TÀI SẢN		42.197.921	32.387.465

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH (tiếp theo)
tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

	<i>Thuyết minh</i>	<i>31/12/2022 triệu đồng</i>	<i>31/12/2021 triệu đồng</i>
NỢ PHẢI TRẢ			
Tiền gửi và vay các tổ chức tín dụng khác	15	15.062.889	11.467.229
Tiền gửi của các tổ chức tín dụng khác		8.768.600	2.402.725
Vay các tổ chức tín dụng khác		6.294.289	9.064.504
Tiền gửi của khách hàng	16	4.136.332	4.537.967
Các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác	8	13.371	-
Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay tổ chức tín dụng chịu rủi ro	17	7.421.333	5.701.221
Phát hành giấy tờ có giá	18	10.254.000	6.060.000
Các khoản nợ khác	19	974.916	636.879
Các khoản lãi, phí phải trả	19.1	717.752	427.587
Các khoản phải trả và công nợ khác	19.2	257.164	209.292
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ		37.862.841	28.403.296
VỐN CHỦ SỞ HỮU			
Vốn của Tổ chức tín dụng		3.512.968	3.049.404
Vốn điều lệ		3.510.640	3.047.076
Vốn đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản cố định		2.328	2.328
Quỹ của Tổ chức tín dụng		454.834	405.249
Lợi nhuận chưa phân phối		367.278	529.516
TỔNG VỐN CHỦ SỞ HỮU	21	4.335.080	3.984.169
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		42.197.921	32.387.465

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH (tiếp theo)
 tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

CHỈ TIÊU NGOÀI BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

	Thuyết minh	31/12/2022 triệu đồng	31/12/2021 triệu đồng
Bảo lãnh khác	34.1	927.524	296.507
Các khoản mục ngoại bảng khác		2.230.349	2.475.193
- Lãi cho vay và phí phải thu chưa thu được	34.2	284.195	210.439
- Nợ khó đòi đã xử lý	34.3	1.946.154	2.264.754
Tài sản và chứng từ khác	34.4	920.917	3.264.917
		4.078.790	6.036.617

Người lập:



Nguyễn Thị Trang

Người kiểm soát:



Ông Tống Nhật Linh
 Kế toán trưởng ✓

Người phê duyệt:



Ông Nguyễn Hoàng Hải
 Tổng Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 09 tháng 02 năm 2023

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

	Thuyết minh	2022 triệu đồng	2021 triệu đồng
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	22	2.666.756	1.771.532
Chi phí lãi và các chi phí tương tự	23	(1.747.554)	(985.405)
Thu nhập lãi thuần		919.202	786.127
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ		130.443	138.143
Chi phí hoạt động dịch vụ		(114.354)	(99.453)
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	24	16.089	38.690
Lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	25	(38.740)	(1.774)
(Lỗ)/Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	26	(78.518)	93.026
Thu nhập từ hoạt động khác		294.918	242.743
Chi phí hoạt động khác		(71.484)	(645)
Lãi thuần từ hoạt động khác	28	223.434	242.098
Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	27	102.599	9.868
TỔNG THU NHẬP HOẠT ĐỘNG		1.144.066	1.168.035
TỔNG CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG	29	(327.238)	(248.631)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng		816.828	919.404
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	30	(361.482)	(507.786)
TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ		455.346	411.618
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	20	(89.559)	(81.047)
Tổng chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp		(89.559)	(81.047)
LỢI NHUẬN SAU THUẾ		365.787	330.571
LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU (ĐỒNG/CỔ PHIẾU)	21.3	995	899
LÃI SUY GIẢM TRÊN CỔ PHIẾU (ĐỒNG/CỔ PHIẾU)	21.3	995	899

Người lập:



Nguyễn Thị Trang

Người kiểm soát:



Ông Tống Nhật Linh
Kế toán trưởng

Người phê duyệt:



Ông Nguyễn Hoàng Hải
Tổng Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 09 tháng 02 năm 2023

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

	<i>Thuyết minh</i>	<i>2022 triệu đồng</i>	<i>2021 triệu đồng</i>
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự nhận được		2.256.675	1.858.267
Chi phí lãi và các chi phí tương tự đã trả		(1.457.389)	(783.896)
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ nhận được		20.875	44.808
Chênh lệch số tiền (thực chi)/thực thu từ hoạt động kinh doanh chứng khoán, ngoại tệ		(96.462)	69.681
(Chi phí)/Thu nhập khác		(37.410)	14.093
Tiền thu các khoản nợ đã được xử lý xoá, bù đắp bằng nguồn dự phòng rủi ro	28	260.844	228.005
Tiền chi trả cho nhân viên và hoạt động quản lý, công vụ		(318.647)	(247.437)
Tiền thuế thu nhập doanh nghiệp thực nộp trong năm	20	(71.047)	(62.037)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi về tài sản và vốn lưu động		557.439	1.121.484
Những thay đổi về tài sản hoạt động		(4.762.870)	(6.253.583)
Giảm/(Tăng) các khoản tiền gửi và cho vay TCTD khác		2.904.450	(2.696.549)
Giảm các khoản về kinh doanh chứng khoán		1.590.176	2.957.402
Tăng các khoản cho vay khách hàng		(7.502.594)	(4.820.169)
Giảm nguồn dự phòng để xử lý rủi ro, xử lý, bù đắp tổn thất các khoản	10	(186.248)	(528.720)
Tăng khác về tài sản hoạt động		(1.568.654)	(1.165.547)
Những thay đổi về nợ phải trả hoạt động		9.145.769	3.034.623
Tăng/(Giảm) các khoản tiền gửi và vay các tổ chức tín dụng		3.595.660	(1.498.131)
Giảm tiền gửi của khách hàng		(401.635)	(2.235.055)
Tăng phát hành giấy tờ có giá (ngoại trừ giấy tờ có giá phát hành được tính vào hoạt động tài chính)		4.194.000	5.560.000
Tăng vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay mà TCTD chịu rủi ro		1.720.112	1.172.506
Tăng các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác		13.371	-
Tăng khác về công nợ hoạt động		32.170	43.211
Chi từ các quỹ của TCTD		(7.909)	(7.908)
Lưu chuyển tiền thuần từ/(sử dụng vào) hoạt động kinh doanh		4.940.338	(2.097.476)
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
Mua sắm tài sản cố định		(6.677)	(23.653)
Tiền chi đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác		(13.733)	(591.206)
Tiền thu đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác		641.488	48.900
Tiền thu cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư, góp vốn dài hạn	27	11.117	9.268
Lưu chuyển tiền thuần từ/(sử dụng vào) hoạt động đầu tư		632.195	(556.691)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (tiếp theo)
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

	Thuyết minh	2022 triệu đồng	2021 triệu đồng
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
Cổ tức trả cổ đông, lợi nhuận đã chia		(1.653)	(1.952)
Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động tài chính		(1.653)	(1.952)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm		5.570.880	(2.656.119)
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	31	5.493.931	8.150.050
Điều chỉnh ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá		-	-
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm	31	11.064.811	5.493.931

Người lập:

Người kiểm soát:

Người phê duyệt:





Nguyễn Thị Trang

Ông Tống Nhật Linh
Kế toán trưởng

Ông Nguyễn Hoàng Hải
Tổng Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 09 tháng 02 năm 2023